

Gò Công Tây, ngày 11 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Minh N sinh năm 1954.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện uỷ quyền: Chị Hồ Thị N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu phố*, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang

- Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1953.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị H, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Bà Võ Thị Ngọc S, sinh năm 1949

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn T và bà Võ Thị H có nghĩa vụ thực hiện thủ tục sang tên cho bà Võ Thị Minh N phần đất diện tích 476,9m², thuộc thửa số 539, tờ bản đồ số 19, loại đất trồng cây lâu năm, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02803 ngày

30/5/2014 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây cấp cho ông Lê Văn T và bà Võ Thị H, đất tọa lạc tại ấp Bình Đông, xã Thạnh Nhứt, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, có vị trí như sau:

- + Đông giáp đất đường huyện 12 cạnh 7,00m.
- + Tây giáp phần đất của ông Nguyễn Văn P cạnh 7,00m.
- + Nam giáp phần đất của ông Nguyễn Văn P cạnh 59,78m.
- + Bắc giáp phần đất của bà Võ Thị Ngọc S cạnh 19,51m + 20,32m và phần còn lại của thửa 539 của ông Lê Văn T và bà Võ Thị H cạnh 20,23m.

(Có sơ đồ trích đo thửa đất kèm theo)

Bà N được quyền tự liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Bà N được hưởng toàn bộ các tài sản trên phần đất nêu trên gồm một hàng rào cột bê tông kéo lưới B40 có chiều dài 69m, bụi tre, cây dừa, phần đất đổ nền và bà N có nghĩa vụ giao lại cho bà H số tiền 186.000.000 đồng (Một Trăm tám mươi sáu triệu đồng). Bà N đã giao đủ 186.000.000 đồng cho bà H.

- Về án phí:

Bà N thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên không phải hoàn lại án phí cho bà N.

Ông T thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp toàn bộ án phí.

Bà H có nghĩa vụ nộp 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0016462 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên hoàn lại cho bà H số tiền chênh lệch là 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện GCT;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phan Thị Kiều Oanh

